

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Biểu mẫu 24

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

THÔNG BÁO

**Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học
Năm học 2015-2016**

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí 1SV/năm
I	Học phí hệ chính quy chương trình đại trà năm học 2015-2016	triệu đồng/năm	
1	Tiến sĩ	triệu đồng/năm	15,250 trđ/năm
2	Thạc sĩ	triệu đồng/năm	9,150 trđ/năm
3	Đại học đào tạo theo niên chế khối ngành Kinh tế	triệu đồng/năm	5,800 trđ/năm
	Đại học đào tạo theo niên chế khối ngành CNTT	triệu đồng/năm	6,350 trđ/năm
3	Đại học đào tạo theo tín chỉ khối ngành Kinh tế	triệu đồng/năm	6,930 trđ/năm
4	Đại học đào tạo theo tín chỉ khối ngành CNTT	triệu đồng/năm	7,650 trđ/năm
I	Học phí hệ chính quy chương trình khác năm học 2015-2016	triệu đồng/năm	
1	Thạc sĩ liên kết Tây Nam	triệu đồng/năm	50,000 trđ/năm
II	Học phí hệ vừa học vừa làm tại trường năm học 2015-2016	triệu đồng/năm	
1	Đại học Liên thông đào tạo theo niên chế khối ngành Kinh tế	triệu đồng/năm	8,575 trđ/năm
2	Đại học Liên thông đào tạo theo niên chế khối ngành CNTT	triệu đồng/năm	9,400 trđ/năm
3	Đại học Liên thông đào tạo theo tín chỉ khối ngành Kinh tế	triệu đồng/năm	10,260 trđ/năm
4	Đại học Liên thông đào tạo theo tín chỉ khối ngành CNTT	triệu đồng/năm	11,430 trđ/năm
IV	Tổng thu năm 2015	tỷ đồng	52.331
1	Từ ngân sách	tỷ đồng	36.163
2	Từ học phí, lệ phí	tỷ đồng	5.633
3	Từ nghiên cứu học học và chuyển giao công nghệ	tỷ đồng	0,322
4	Từ nguồn khác	tỷ đồng	10.213

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

ThS. NGUYỄN THỊ HỒNG

Hà Nội, ngày 20 tháng 2 năm 2017

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)



GS.TS. PHẠM QUANG TRUNG